

Bản án số: 02/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 15/6/2022. V/v xin ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hồng Nghiêm.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Quách Công Cầm và ông Giàng A Ký.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Phương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hương Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 14/2022/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2021 về việc: Xin ly hôn, xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXX - HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Mùa Thị D, sinh năm 1993, địa chỉ: Bản Kh, xã Ch, huyện V, tỉnh Sơn La. Vắng mặt có lý do.

2. *Bị đơn:* Anh Phàng A V, sinh năm 1992, địa chỉ: Bản Kh, xã Ch, huyện V, tỉnh Sơn La. Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Ninh Khánh, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt có lý do.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Phàng A V: Ông Tòng Văn Minh, là trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Trong đơn khởi kiện ngày 20/4/2022, bản tự khai ngày 22/4/2022, biên bản Hòa giải ngày 16/5/2022, nguyên đơn chị Mùa Thị D trình bày: Chị và anh Phàng A V tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Chiềng Xuân, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La từ ngày 23/11/2012. Sau khi kết hôn anh chị sống hạnh phúc đến năm 2017, thì phát sinh mâu thuẫn. Vợ, chồng anh chị thường xuyên xảy ra cãi vã, xô xát. Năm 2017 anh V bị bắt về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và bị kết án tù trung thân. Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Ninh Khánh, tỉnh Ninh

Bình. Nay chị Mùa Thị D xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phàng A V.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống, anh, chị có 2 con chung là cháu Phàng A Việt, sinh ngày 02/10/2010 và cháu Phàng Thị Thương, sinh ngày: 03/7/2012. Nguyên vọng của chị Mùa Thị D sau ly hôn là được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu cho đến khi các cháu trưởng thành. Không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung..

- Về tài sản chung, nợ chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai và quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Phàng A V có ý kiến như sau: Anh và chị Mùa Thị D tự nguyện kết hôn với nhau từ ngày 23/11/2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Chiềng Xuân, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Quá trình chung sống vợ chồng anh chị có những mâu thuẫn nhất định, hiện nay anh V đang chấp hành án phạt tù chung thân. Nay chị D có đơn xin ly hôn anh Phàng A V nhất trí ly hôn.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống anh, chị có 2 con chung là cháu Phàng A Việt, sinh ngày 02/10/2010 và cháu Phàng Thị Thương, sinh ngày 03/7/2012. Anh Phàng A V không nhất trí giao hai cháu cho chị Mùa Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, anh V đề nghị giao hai cháu cho bố mẹ anh V là người trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 10/5/2022 về việc lấy ý kiến của cháu Phàng A Việt, và cháu Phàng Thị Thương là con chung của anh V và chị D. Các cháu đều có nguyện vọng được có nguyện vọng là nếu bố mẹ cháu ly hôn cháu muốn ở cùng với mẹ là chị Mùa Thị D.

Tại biên bản xác minh ngày 17/5/2022 trong quá trình chung sống anh V và chị D thường xuyên mâu thuẫn, đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Ninh Khánh, tỉnh Ninh Bình. Anh, chị có 2 con chung là cháu Phàng A Việt, sinh ngày 02/10/2010 và cháu Phàng Thị Thương, sinh ngày 03/7/2012, hiện đang sống cùng ông bà nội.

- Ý kiến phát biểu của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Phàng A V đề nghị Hội đồng xét xử, xử cho chị Mùa Thị D được ly hôn với anh Phàng A V. Anh Phàng A V hiện đang chấp hành án phạt tù chung thân tại Trại giam Ninh Khánh, tỉnh Ninh Bình, không có điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phàng A Việt, và cháu Phàng Thị Thương. Chị Mùa Thị D có đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các cháu Phàng A Việt, và cháu Phàng Thị Thương trưởng thành.

- Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tại phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự, tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đề nghị xử cho chị Mùa Thị D được ly hôn với anh Phàng A V.

Về con chung: Đề nghị căn cứ điều kiện thực tế của chị Mùa Thị D và anh Phàng A V. Anh Phàng A V hiện đang chấp hành án phạt tù chung thân tại Trại giam Ninh Khánh, tỉnh Ninh Bình, không có điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phàng A Việt, và cháu Phàng Thị Thương. Chị Mùa Thị D có đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các cháu Phàng A Việt, và cháu Phàng Thị Thương trưởng thành. Đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị Mùa Thị D về việc nuôi con chung.

Chị Mùa Thị D là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, Chị D có đơn xin được miễn án phí, do vậy miễn án phí cho chị Mùa Thị D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] - Về tố tụng: Bị đơn cư trú và làm việc tại xã Chiềng Xuân, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Phàng A V hiện đang chấp hành án phạt tù chung thân tại Trại giam Ninh Khánh, tỉnh Ninh Bình, có đơn xin xét xử vắng mặt; nguyên đơn chị Mùa Thị D có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử vắng mặt anh Phàng A V và chị Mùa Thị D theo quy định tại khoản 1 Điều 228 bộ luật tố tụng dân sự.

[2] - Về hôn nhân: Chị Mùa Thị D và anh Phàng A V kết hôn với nhau từ ngày 23/11/2012, trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Chiềng Xuân, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Quan hệ hôn nhân giữa chị Mùa Thị D và anh Phàng A V là hợp pháp theo quy định của pháp luật. Anh và chị chung sống hòa thuận hạnh phúc với nhau được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn Vợ, chồng anh chị thường xuyên xảy ra cãi vã, xô xát, năm 2017 anh V bị bắt về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và bị kết án tù chung thân. Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Ninh Khánh, tỉnh Ninh Bình. Mâu thuẫn của anh chị đã được gia đình, chính quyền địa phương và bản hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Mùa Thị D và anh Phàng A V không còn, tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung của vợ chồng không thể kéo dài. Xử cho chị Mùa Thị D được ly hôn với anh Phàng A V, theo quy định khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] - Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Mùa Thị D và anh Phàng A V sinh được 02 con chung là cháu Phàng A Việt, và cháu Phàng Thị Thương. Hiện nay các cháu đang ở cùng ông bà nội tại Bản Kh, xã Ch, huyện V,

tỉnh Sơn La. HĐXX xét thấy yêu cầu của chị Mùa Thị D mong muốn được trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu đến tuổi trưởng thành, anh V không nhất trí giao hai cháu cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng. Căn cứ điều kiện thực tế của chị Mùa Thị D và anh Phàng A V. Anh Phàng A V hiện đang chấp hành án phạt tù chung thân tại Trại giam Ninh Khánh, tỉnh Ninh Bình, không có điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phàng A Việt, và cháu Phàng Thị Thương. Chị Mùa Thị D có đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các cháu Phàng A Việt, và cháu Phàng Thị Thương trưởng thành. Theo nguyện vọng của hai cháu Phàng A Việt, và cháu Phàng Thị Thương đều mong muốn được ở với mẹ. Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Phàng A V. Cũng như quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát tại phiên tòa. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho các cháu Phàng A Việt, và cháu Phàng Thị Thương, đảm bảo cho hai cháu phát triển về mặt thể chất, tinh thần và các điều kiện cho sự phát triển tốt về tinh thần. Giao hai cháu Phàng A Việt, và cháu Phàng Thị Thương cho chị Mùa Thị D được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi các cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh Phàng A V không phải cấp dưỡng nuôi con chung. nhưng có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Căn cứ quy định tại khoản 1, 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] - Về tài sản chung, nợ chung; Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết,

[5] - Về án phí; Chị Mùa Thị D là nguyên đơn phải chịu án phí xin ly hôn. Chị Mùa Thị D là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, Chị D có đơn xin được miễn án phí, do vậy miễn án phí cho chị Mùa Thị D.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, khoản 1, 2 Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Mùa Thị D được ly hôn với anh Phàng A V.

2. Về con chung: Chị Mùa Thị D được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phàng A Việt, và cháu Phàng Thị Thương đến khi các cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh Phàng A V không phải cấp dưỡng nuôi con chung. nhưng có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Mùa Thị D và anh Phàng A V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Miễn án phí cho chị Mùa Thị D. Trả lại chị Mùa Thị D 300.000 (Ba) trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: AA/2021/0000008 ngày 22/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Mùa Thị D, anh Phàng A V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án theo thủ tục hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Các đương sự;
- THADS;
- UBND xã Chiềng Xuân;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hồng Nghiêm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Hồng Nghiêm